

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 121/2024/HS-ST
Ngày: 30-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thu Đông

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Huệ và ông Phạm Hồng Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Vọng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 107/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Tô Hùng M, tên gọi khác: không; sinh ngày xx tháng xx năm xxxx, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ B, khu A, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B và bà Tô Thị T; có vợ là Nguyễn Thị B, có 01 con sinh năm 2013; tiền sự: không.

Tiền án:

+ Bản án số 83/2010/HSST ngày 10/6/2010 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) C, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 21/12/2010 chấp hành xong hình phạt tù; ngày 14/6/2022 chấp hành xong phần dân sự của bản án;

+ Bản án số 111/2016/HSST ngày 04/8/2016 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 24/10/2017 chấp hành xong hình phạt tù; ngày 08/12/2021 chấp hành xong phần dân sự của bản án.

+ Bản án số 34/2019/HS-ST ngày 04/6/2019 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 08/11/2023 chấp hành xong hình phạt tù; chưa chấp hành xong phần dân sự của bản án.

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 03/7/2024, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cẩm Phả. Có mặt.

- Bị hại: anh Nguyễn Văn P, sinh năm xxxx; nơi cư trú: tổ H, khu H, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: anh Nguyễn Văn H vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Tô Hùng M không có nghề nghiệp và thu nhập, thường đi lang thang tìm nơi có tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 06 giờ ngày 30/6/2024, M đi bộ đến khu vực tổ 2, khu Hoàng Thạch, phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh thì phát hiện gia đình anh Nguyễn Văn P không có ai trông coi, cửa chính khóa ngoài và khóa cổng nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. M đi ra ô đất trống giáp cạnh, thấy cửa sổ có thanh chắn bảo vệ bằng sắt hàn vào tường có thể bẻ được. M quay ra cổng, thò tay qua khe cánh cổng, lấy cây lau nhà rồi dùng để khều lấy 01 chiếc cuốc chim (cán gỗ, 01 đầu dẹt, 01 đầu nhọn, treo trên hàng rào trong sân) và 01 con dao (dạng dao mèo, dài 47 cm để trên giá gỗ), cầm ra phía ô cửa thoáng. M dùng dao chặt gãy cán cuốc, dùng lưỡi cuốc phá thanh sắt ô cửa thoáng làm bật mối hàn ra rồi chui vào nhà. M vào phòng ngủ trong cùng, dùng cuốc chim và dao mèo cạy phá, mở được chiếc két sắt nhãn hiệu Korea Safe và lấy được số tiền 20.000.000 đồng, cho vào túi quần rồi vút dụng cụ tại chỗ. M vào phòng ngủ phía ngoài lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A60 màu đen tím để trên gối đầu giường ngủ, rồi theo lối cũ ra ngoài. Đến chiều ngày 03/7/2024, M đem chiếc điện thoại trộm cắp trên đến cửa hàng cầm đồ của anh Nguyễn Văn H tại tổ H, khu N, phường C, thành phố C để bán. Anh H thấy chiếc điện thoại của M trùng khớp với chiếc điện thoại theo thông báo truy tìm vật chứng của cơ quan công an nên đã gọi điện trình báo. Ngay sau đó, cơ quan công an đã đến và giữ M trong trường hợp khẩn cấp.

Tại các bản Kết luận định giá tài sản số 95/KL-HĐĐGTX ngày 12/7/2024 và số 100/KL-HĐĐGTX ngày 30/8/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Cẩm Phả, xác định: chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A60 màu đen tím, trị giá 5.400.000 đồng; chiếc két sắt nhãn hiệu Korea Safe bị hư hỏng thiệt hại 500.000 đồng.

Quá trình điều tra, Lê Tô Hùng M khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và khai thêm: tiền trộm cắp được M đã ăn tiêu hết. Cuối tháng 5/2024 M còn trộm cắp 03 chiếc nhẫn vàng của một gia đình tại khu vực quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đem bán cho người không quen biết được 63.000.000 đồng và cũng ăn tiêu hết.

Bị hại anh Nguyễn Văn P trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt có lời khai, quan điểm thể hiện: vào khoảng 10 giờ, ngày 30/6/2024 khi đi làm về, anh phát hiện thanh chắn ô cửa thoáng bị phá, có người đột nhập và trộm cắp tài sản gồm số tiền 20.000.000 đồng trong két sắt; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A60 màu đen tím. Sau đó anh được biết M là người đã trộm cắp tài sản của anh. Anh yêu cầu M bồi thường số tiền 20.000.000 đồng và thiệt hại của két sắt với số tiền là 500.000 đồng; còn chiếc điện thoại anh đã nhận lại không có yêu cầu gì. Đối với thanh chắn ô thoáng, anh đã tự khắc phục xong, thiệt hại không lớn nên không yêu cầu bồi thường. Về phần hình phạt anh đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Người làm chứng anh Nguyễn Văn H có lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp lời khai của bị cáo, về thời gian, địa điểm bị cáo mang chiếc điện thoại di động

nhãn hiệu Oppo A60 màu đen tím trộm cắp được, đến cửa hàng cầm đồ của anh H để bán.

Tại bản Cáo trạng số 2325/CT-VKSCP ngày 13/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Lê Tô Hùng M về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Tô Hùng M thành khẩn khai báo, thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Tô Hùng M từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày 03/7/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 357; Điều 468; khoản 1 Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Lê Tô Hùng M phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn P tổng số tiền 20.500.000 đồng. Về xử lý vật chứng: không có, nên không đề cập.

Bị cáo không tranh luận, tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố Tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường và bản ảnh; Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá thường xuyên trong Tố tụng hình sự thành phố Cẩm Phả; phù hợp với lời khai của bị hại; người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đã được làm rõ tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: khoảng 06 giờ ngày 30/6/2024, tại tổ 4, khu Hoàng Thạch, phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, Lê Tô Hùng M có hành vi sử dụng chiếc cuốc chim và con dao dạng dao mèo cạy phá khung cửa sắt ô thoáng, vào trong nhà anh Nguyễn Văn P rồi cạy phá kết sắt trộm cắp số tiền 20.000.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A60 trị giá 5.400.000 đồng, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 25.400.000 đồng. Ngoài ra, M còn làm hư hỏng chiếc kết sắt thiệt hại 500.000 đồng.

Bị cáo đã tái phạm (03 lần bị kết án), chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng

số 2325/CT-VKSCP ngày 13/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm; nhân thân bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại anh Nguyễn Văn P, được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, nhưng đã cố ý đột nhập vào nhà anh P vào ban ngày thể hiện sự liều lĩnh, táo tợn trong thực hiện hành vi của bị cáo. Mặt khác, bị cáo đã nhiều lần bị xử lý về hình sự, đều về tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân, lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện bị cáo là đối tượng khó cải tạo. Do đó, cần phải xử lý nghiêm bị cáo để cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo không có việc làm, không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại anh Nguyễn Văn P số tiền 20.000.000 đồng và làm hư hỏng kết cấu thiệt hại 500.000 đồng, anh P có quan điểm yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 20.500.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh P. Xét thấy yêu cầu bồi thường của bị hại là phù hợp, bị cáo cũng đồng ý bồi thường, nên chấp nhận yêu cầu của bị hại. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A60 bị hại đã nhận lại không có yêu cầu gì; thanh chắn ô thoáng, bị hại tự khắc phục xong, không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: không có nên không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Liên quan trong vụ án:

Hành vi của M phá kết cấu của anh P, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã ra Quyết định xử phạt hành chính nên không xem xét.

Đối với việc M khai trộm cắp vàng tại quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, hiện cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đang tiến hành xử lý theo thẩm quyền nên không đề cập.

Đối với 01 đĩa DVD lưu trữ nội dung ghi hình có âm thanh lời khai của bị cáo M ngày 17/7/2024. Xét thấy nội dung trong đĩa DVD là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Lê Tô Hùng M phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: bị cáo Lê Tô Hùng M 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/7/2024.

Về trách nhiệm dân sự: căn cứ vào khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 357; Điều 468; khoản 1 Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Lê Tô H M bồi thường cho anh Nguyễn Văn P số tiền 20.500.000đ (*hai mươi triệu, năm trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Vật chứng của vụ án: không có nên không giải quyết.

Căn cứ vào Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lê Tô Hùng M phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 1.025.000đ (*một triệu, không trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Án xử công khai, có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; bị hại;
- CQCSĐT, CQTHAHS Công an TP Cẩm Phả;
- Nhà tạm giữ Công an TP Cẩm Phả;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thu Đông